

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Dự thảo thông tư mới của NHNN đề xuất cấm ngân hàng bán bảo hiểm liên kết đầu tư
- Tỷ giá trung tâm tăng hơn 1,6% từ đầu năm, tỷ giá ngân hàng tăng gần 4%

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- IMF đánh giá Việt Nam không còn là 'quốc gia thu nhập thấp đang phát triển'
- Còn khoảng 32.000 tỷ đồng vốn đầu tư công chưa được phân bổ chi tiết

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- IMF nâng dự báo tăng trưởng toàn cầu, lạc quan về kinh tế Mỹ
- Chủ tịch FED cứng rắn về lãi suất

Bảng chỉ số

(Thứ Sáu, ngày 19/04/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,193.01	↓	-1.86%
HNX - INDEX	226.20	↓	-1.15%
DOW JONES INDUS	37,775.38	↓	-0.06%
EURO STOXX 50 PR	4,936.57	↑	0.40%
CSI 300 INDEX	3,569.80	↑	1.67%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	83.800		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	2,374.14	↓	-0.61%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.260	↑	0.12%
DXY	106.19	↓	-0.11%
EUR/USD	1.0637	↑	0.16%
USD/JPY	154.59	↓	-0.04%
USD/CNY	7.2387	↑	0.01%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	84.52	↓	-1.09%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số Dollar Index (DXY) tăng 0.21%, đạt mốc 106.16. Đồng USD tăng sau khi một loạt dữ liệu kinh tế của Mỹ được công bố, góp phần củng cố quan điểm rằng nền kinh tế vẫn đang trên đà tăng trưởng vững chắc, điều này có nghĩa là Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) có thể sẽ trì hoãn thời điểm cắt giảm lãi suất lần đầu tiên kể từ năm 2020 đến cuối năm nay.



- Giá vàng giao ngay tăng 0.9% lên 2,382.09 USD/Ounce. Giá vàng tăng khi căng thẳng kéo dài ở Trung Đông làm tăng thêm sức hấp dẫn của vàng, bất chấp dữ liệu kinh tế Mỹ mạnh mẽ làm tăng triển vọng hạ lãi suất ít hơn.

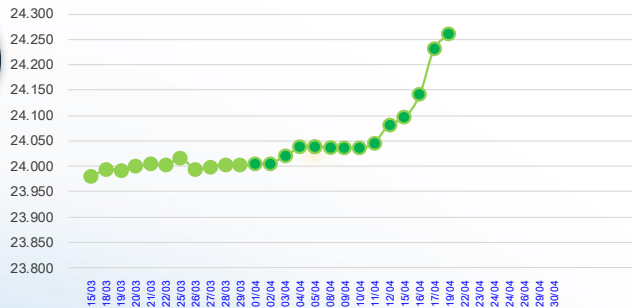


- Giá dầu thô của Mỹ WTI tăng 0.05% lên mốc 82.73 USD/thùng. Các hợp đồng dầu thô tương lai diễn biến trái chiều khi nhà đầu tư giảm bớt lo ngại về một cuộc chiến giữa Israel và Iran có thể làm gián đoạn nguồn cung dầu thô.

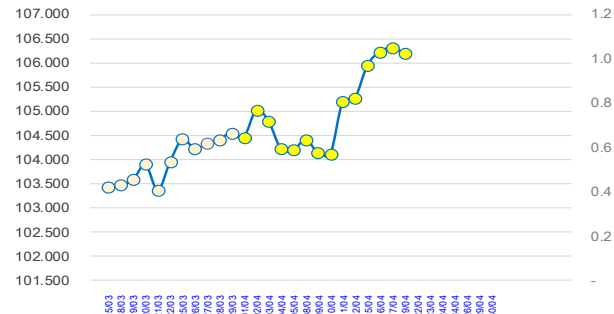
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



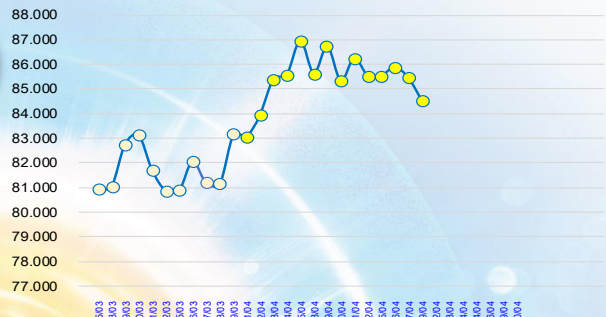
Tỷ giá trung tâm - Tháng 04/2024



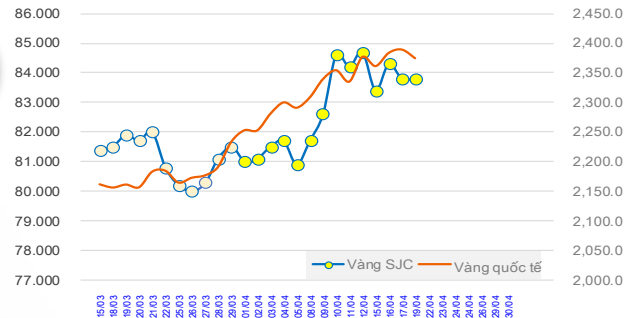
Chỉ số DXY - Tháng 04/2024



Giá dầu thô - Tháng 04/2024



Giá vàng - Tháng 04/2024



Dự thảo thông tư mới của NHNN đề xuất cấm ngân hàng bán bảo hiểm liên kết đầu tư



Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đang lấy ý kiến dự thảo Thông tư quy định việc cấp đổi giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào giấy phép và 1 số quy định về tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại (NHTM), chi nhánh ngân hàng (NH) nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam (VN) của tổ chức tín dụng (TCTD) nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động NH. Một điểm đáng chú ý của dự thảo Thông tư là bổ sung nội dung về phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm (ĐLBH) của NHTM, chi nhánh NH nước ngoài cho phù hợp với khoản 2 Điều 113 Luật Các TCTD 2024. Dự thảo Thông tư nêu rõ khi giấy phép mà NHNN cấp cho NHTM, chi nhánh NH nước ngoài có nội dung hoạt động ĐLBH, NHTM, chi nhánh NH nước ngoài được thực hiện hoạt động ĐLBH đối với các sản phẩm bảo hiểm (SPBH) theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm (KDBH), trừ SPBH liên kết đầu tư. Khi thực hiện hoạt động ĐLBH, NHTM, chi nhánh NH nước ngoài phải tuân thủ các quy định của pháp luật về KDBH và quy định của pháp luật có liên quan. Nhà điều hành giải thích đối với SPBH liên kết đầu tư, cần thiết quy định theo hướng không cho phép NHTM, chi nhánh NH nước ngoài thực hiện hoạt động này do SPBH liên kết đầu tư dễ gây nhầm lẫn cho khách hàng với sản phẩm huy động vốn, ủy thác đầu tư mà NHTM cung cấp cho khách hàng. Trước đó Quốc hội đã thông qua Luật Các TCTD (sửa đổi). Trong luật mới được thông qua, NHTM được thực hiện hoạt động ĐLBH theo quy định của pháp luật về KDBH, phù hợp với phạm vi hoạt động ĐLBH theo quy định của Thống đốc NHNN. Luật cho phép, NHTM được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp (DN) hoạt động trong các lĩnh vực như bảo hiểm,..

Tỷ giá trung tâm tăng hơn 1,6% từ đầu năm, tỷ giá ngân hàng tăng gần 4%

Tỷ giá trung tâm từ năm 2020 đến ngày 17/4/2024

Đvt: VND/USD



Tỷ giá bán ra tại thị trường tự do và ngân hàng Vietcombank

Từ đầu năm 2022 đến ngày 17/4/2024



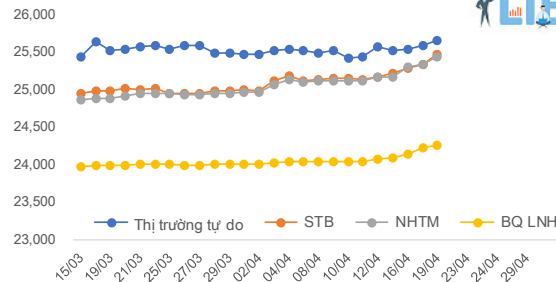
Kể từ đầu năm 2024 đến nay, tỷ giá trung tâm đã được NHNN đã nâng từ 23.848 VND/USD lên 24.231 VND/USD, **↑1,61%**. Trong những năm gần đây, tỷ giá trung tâm thường chỉ tăng vào cuối năm và tương đối ổn định vào dịp đầu năm. Cả năm 2023, tỷ giá trung tâm mới chỉ **↑1,1%** từ đầu năm đến cuối năm và **↑2,09%** từ đỉnh tới đáy. Trong khi đó vào 2022, tỷ giá từng **↑2,06%** từ đầu đến cuối năm và **↑2,8%** từ đỉnh tới đáy. Tại các Vietcombank, tỷ giá cũng liên tiếp tăng kịch trần quy định của NHNN trong 3 phiên liên tiếp. Tỷ giá bán ra USD tăng từ 24.495 VND/USD hồi đầu năm lên 25.400 VND/USD phiên 17/4, tương ứng mức mất giá 3,86%. Tỷ giá trung tâm, tỷ giá NHTM thường tương đối ổn định vào dịp đầu năm và có thể tăng nhanh vào cuối năm. Năm 2022, khi tỷ giá đối mặt với biến động lớn, giá bán USD tại Vietcombank mới **↑3,53%** sau 1 năm. Nếu xét từ đỉnh tới đáy, mức mất giá của VND sv USD tại NH là 9,3%. Trên thị trường ngoại hối quốc tế, theo dữ liệu từ Google Finance, tỷ giá USD/VND đã tăng lên mốc 25.425 vào chiều 17/4, tương ứng VND **↓4,76%** sv USD kể từ đầu năm và 8,25% sv cùng kỳ. Trên thị trường "chợ đen", theo dữ liệu của WiChart, VND được giao dịch ở mức 25.520-25.670 VND/USD. Sv đầu năm, tỷ giá chợ đen **↑3,92%**. Tỷ giá tăng trong bối cảnh DXY, thước đo sức mạnh của USD sv các đồng tiền chủ chốt khác, vượt 106 lên mức cao nhất kể từ tháng 11/2023. Những tuần qua, USD nhanh chóng mạnh lên khi FED chần chừ trong việc hạ lãi suất (LS) và xung đột địa chính trị biến USD thành nơi trú ẩn an toàn. Không chỉ VND, nhiều đồng tiền khác đều mất giá sv USD. Kể từ đầu năm, CNY **↓2,24%** sv USD, JPY **↓9,51%**. GBP hay EUR **↓>2%** sv USD.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

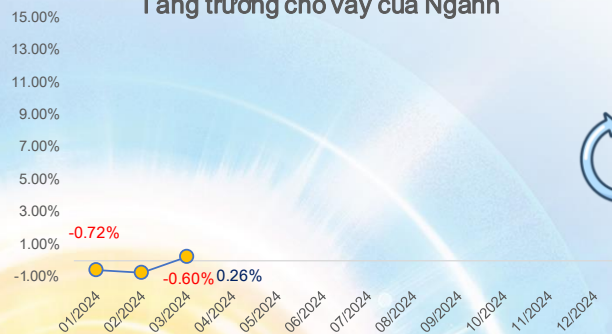
Tăng trưởng huy động của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 04/2024



Tăng trưởng cho vay của Ngành



Lãi suất bình quân liên ngân hàng

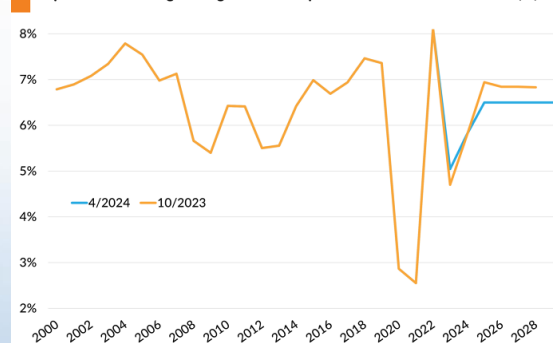


Ngày áp dụng
16/4/2024



IMF đánh giá Việt Nam không còn là 'quốc gia thu nhập thấp đang phát triển'

Dự báo IMF về tăng trưởng GDP của Việt Nam từ năm 2000 đến 2029 (%)



Trong Báo cáo Triển vọng KT toàn cầu tháng 4, IMF đánh giá VN không còn là quốc gia thu nhập thấp đang phát triển (LIDC) và hạ dự báo tăng trưởng 2025 từ 6,9% xuống 6,5%. Theo IMF, VN đã được loại khỏi rổ quốc gia LIDC và đưa vào nhóm thị trường mới nổi và nền KT thu nhập trung bình. Về tăng trưởng KT, IMF duy trì dự báo tăng trưởng GDP thực tế của VN trong 2024 ở mức 5,8%, trong khi giảm dự báo 2025 từ 6,9% trong báo cáo tháng 10/2023 xuống 6,5%. IMF cũng hạ 1 loạt dự báo dài hạn của VN kể từ 2025 đến 2029. IMF dự báo, giá tiêu dùng dự kiến sẽ **↑3,7%** trong 2024, cao hơn sv kết quả 3,3% của 2023, sau đó giảm xuống 3,4% vào 2025. Thặng dư tài khoản vãng lai trong 2024 dự báo sẽ giảm đáng kể, xuống 2,3% GDP trong 2024, sv mức 5,1% vào 2023. Cán cân này sẽ tiếp tục giảm xuống 2% GDP vào 2025. Dự báo tỷ lệ thất nghiệp 2024 sẽ nhích nhẹ lên 2,1%, cao hơn 0,1 điểm % sv 2023. Sang 2025, tỷ lệ thất nghiệp sẽ điều chỉnh xuống 2%. Trong khi đó, nhóm các quốc gia LIDC dự kiến có mức tăng trưởng tăng dần, từ 4,0% vào 2023 lên 4,7% vào 2024 và 5,2% vào 2025, khi 1 số hạn chế đối với tăng trưởng ngắn hạn được nới lỏng. Tăng trưởng ở khu vực châu Á mới nổi và đang phát triển (gồm VN) dự kiến tăng trưởng GDP sẽ giảm từ mức ước tính 5,6% vào 2023 xuống 5,2% vào 2024 và 4,9% vào 2025. Kết quả này tích cực hơn 1 chút sv báo cáo tháng 1/2024. Lạm phát toàn phần được dự kiến sẽ giảm từ 6,8% của 2023 xuống 5,9% trong 2024 và 4,5% vào 2025. Trong đó, nhóm các quốc gia phát triển sẽ sớm đạt mục tiêu lạm phát hơn các nền KT mới nổi. Tuy nhiên, 1 loạt các yếu tố như chính sách tài khóa nới lỏng, lạm phát tụt nhanh hơn dự báo hay tỷ lệ tham gia lực lượng lao động cao hơn có thể giúp các NHTW toàn cầu sớm khởi động kế hoạch nới lỏng.

Còn khoảng 32.000 tỷ đồng vốn đầu tư công chưa được phân bổ chi tiết



Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, danh sách các bộ, ngành, địa phương chưa phân bổ chi tiết 100% kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước, chi tiết tỷ lệ giải ngân của các bộ, ngành, địa phương tính đến cuối tháng 3 công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các tỉnh, thành phố như Tp.HCM, Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng, Cao Bằng, Lào Cai, Yên Bái, Thái Nguyên, Quảng Nam... đều nằm trong danh sách này. Theo đó, tính đến cuối tháng 3, vẫn còn #32.000 tỷ đồng/657.349 tỷ đồng vốn kế hoạch 2024 vẫn chưa được phân bổ chi tiết; trong đó vốn ngân sách Trung ương là 9.500 tỷ đồng của 21/44 bộ, cơ quan và 24/63 địa phương, vốn cân đối ngân sách địa phương là 22.500 tỷ đồng của 25/63 địa phương. Nguyên nhân khiến các bộ ngành, địa phương chưa phân bổ chi tiết 100% kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước từ nguồn ngân sách Trung ương 2024 chủ yếu là của các dự án khởi công mới, chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định để đủ điều kiện giao kế hoạch vốn hằng năm. Ngoài ra, còn 1 số nguyên nhân khác như các dự án chuyển tiếp cần báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công; vốn giao cho các dự án thuộc 3 Chương trình Mục tiêu Quốc gia đang gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, là vốn giao cho các dự án đang được tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 hoặc vốn của các dự án đang rà soát, điều chỉnh nội dung đầu tư theo quy định;...

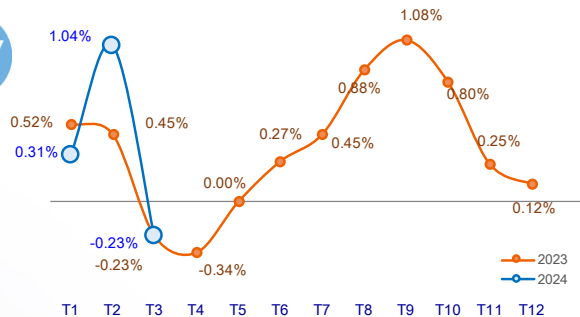
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



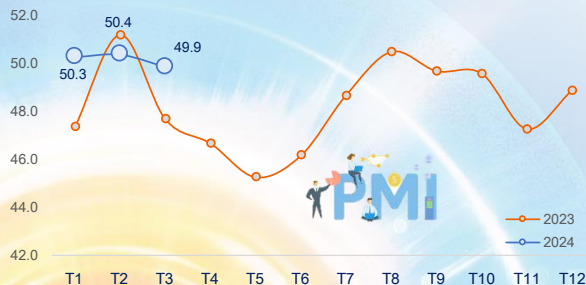
GDP năm 2023 - 2024



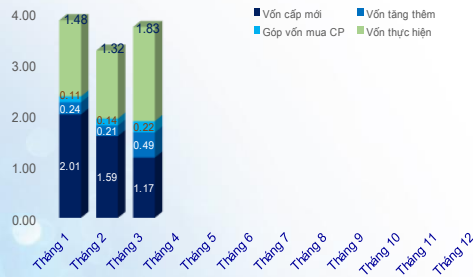
CPI năm 2023-2024



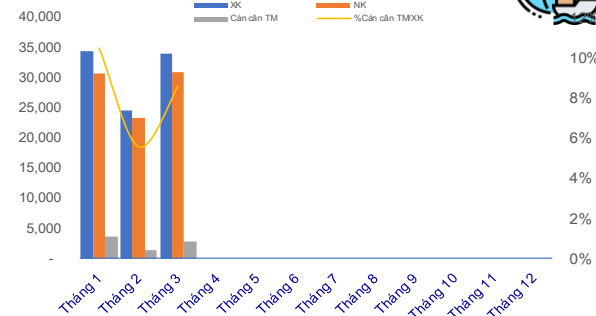
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



IMF nâng dự báo tăng trưởng toàn cầu, lạc quan về kinh tế Mỹ



Ngày 16/4, IMF đã nâng dự báo tăng trưởng KT toàn cầu 2024 và cho rằng động lực sẽ đến từ Mỹ và 1 số thị trường mới nổi nhưng triển vọng vẫn còn những bấp bênh do lạm phát dai dẳng và rủi ro địa chính trị. Theo IMF, KT toàn cầu sẽ **↑3,2%** trong 2024, cao hơn 0,1 điểm % sv dự báo đưa ra hồi tháng 1. Dự báo về 2025 giữ nguyên ở mức 3,2%. Quan điểm của IMF lạc quan hơn sv 1 số tổ chức dự báo khác. Dù vậy, LS cao và việc các chính phủ rút lại các chính sách tài khoá kích cầu sẽ gây áp lực lên triển vọng tăng trưởng KT trong ngắn hạn. Bên cạnh đó, triển vọng trong trung hạn vẫn ở mức thấp nhất trong nhiều thập kỷ do năng suất lao động thấp và căng thẳng thương mại toàn cầu. Nền KT thế giới đã tránh được tình trạng “stagflation” hậu đại dịch Covid-19 nhưng tiềm năng tăng trưởng của những năm sắp tới bị kìm hãm. Cuộc chiến chống lạm phát của các NHTW đang đi đúng hướng nhưng còn quá sớm để tuyên bố chiến thắng bằng cách nới lỏng CSTT,... Trong số các rủi ro đối với tăng trưởng KT toàn cầu, tác động lan tỏa từ cuộc chiến ở Ukraine hay bạo lực ở Trung Đông đều có nguy cơ thúc lạm phát tăng trở lại và góp phần làm tăng kỳ vọng LS - những yếu tố sẽ gây áp lực lên thị trường tài chính, tâm lý DN và người tiêu dùng. Một trong những khả năng tích cực đối với KT toàn cầu 2024 là lạm phát giảm tốc nhanh hơn kỳ vọng, cho phép các NHTW giảm LS sớm hơn. IMF dự báo giá tiêu dùng bình quân trên toàn cầu sẽ **↑5,9%** trong 2024 và **↑4,5%** trong 2025, cả 2 đều cao hơn 0,1 điểm % sv dự báo hồi tháng 1. Dự báo KT Mỹ 2024 và 2025 lần lượt đạt **↑2,7%** và **↑1,9%**, đều tăng sv dự báo trước. Dự báo KT Eurozone **↑0,8%** trong 2024 và **↑1,5%** trong 2025.

Chủ tịch FED cứng rắn về lãi suất



Ngày 16/4, Chủ tịch FED cho biết: “mất nhiều thời gian hơn dự kiến” để lạm phát giảm về mục tiêu 2% và FED có thể cắt giảm LS. “Chúng tôi cho rằng, cần phải đạt được sự tin tưởng lớn hơn rằng lạm phát đang giảm 1 cách bền vững về 2% để tạo điều kiện phù hợp cho việc nới lỏng CSTT... Dữ liệu lạm phát gần đây rõ ràng không mang lại cho chúng tôi sự tin tưởng lớn hơn đó, mà thay vào đó lại cho thấy có thể sẽ mất nhiều thời gian hơn dự kiến để đạt tới sự tin tưởng như vậy”. Cuộc họp CSTT tháng 3, FED vẫn giữ ý định cắt giảm LS 3 lần trong 2024 từ mức cao nhất 23 năm là 5,25-5,5%. Tuy nhiên, với các số liệu KT Mỹ gần đây cho thấy, tăng trưởng còn vững và lạm phát còn cao, thị trường tài chính tin rằng FED chỉ có thể cắt giảm LS 1-2 lần trong 2024. Vì vậy, kỳ vọng về thời điểm của đợt giảm LS đầu tiên ngày càng trở nên “bấp bênh”. Sau báo cáo CPI nóng hơn dự báo, các nhà giao dịch đã từ bỏ hy vọng FED bắt đầu giảm LS vào tháng 6 và cho rằng FED sẽ bắt đầu giảm LS vào tháng 9. Sau phát biểu của ông Powell, thị trường gia tăng đặt cược vào khả năng FED chỉ có 1 lần giảm LS duy nhất trong 2024. Thay vì CPI, mục tiêu lạm phát của FED gắn với thước đo lạm phát khác là chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE). Chủ tịch FED cảnh báo PCE lỗi gần như đi ngang trong tháng 3 sv tháng 2, với mức $\uparrow 2,8\%$ sv cùng kỳ 2023. Nếu tính theo kỳ 3&6 tháng qua, mức lạm phát tính theo cơ sở năm “thực chất còn cao hơn sv mức đó”. Những phát biểu này của Chủ tịch FED cho thấy khoảng cách ngày càng lớn về kỳ vọng LS giữa FED và các NHTW lớn khác. Ngày 16/4, Chủ tịch ECB cho biết, ECB vẫn giữ chủ trương cắt giảm LS “trong thời gian tương đối sớm”, miễn sao không có cú sốc lớn nào từ Trung Đông hay “chảo lửa” địa chính trị khác. Giới quan sát dự báo ECB bắt đầu cắt giảm LS vào tháng 6.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2024
World Bank	2,4%	2,4%
IMF	3,1%	3,2%
OECD	2,9%	3,0%
UNCTAD		



	2024	2025
World Bank	5,5%	6,0%
ADB	6,0%	6,2%
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	6,5%
UOB	6,0%	
HSBC		
Standard Chartered Bank	6,7%	
VNDirect		

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>

<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>

<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>

<https://goldprice.org/vi>

<http://www.sjc.com.vn/>

https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - Ngân hàng

<https://vietstock.vn/2024/04/du-thao-thong-tu-moi-cua-nhnn-de-xuat-cam-ngan-hang-ban-bao-hiem-lien-ket-dau-tu-3113-1179994.htm>

<https://vietnambiz.vn/ty-gia-trung-tam-tang-hon-16-tu-dau-nam-ty-gia-ngan-hang-tang-gan-4-202441716383289.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/imf-danh-gia-viet-nam-khong-con-la-quoc-gia-thu-nhap-thap-dang-phat-trien-202441716744699.htm>

<https://vietstock.vn/2024/04/con-khoang-32000-ty-dong-von-dau-tu-cong-chua-duoc-phan-bo-chi-tiet-768-1179477.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vneconomy.vn/imf-nang-du-bao-tang-truong-toan-cau-lac-quan-ve-kinh-te-my.htm>

<https://vneconomy.vn/ong-powell-cung-ran-ve-lai-suat.htm>